

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC QUANG
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2023/HS-ST
Ngày 27 - 9 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC QUANG, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Tuấn Vĩnh
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lãng Đức Quang
Ông Nguyễn Hồng Diệm

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Chử, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 60/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Hoàng Quang T, sinh ngày 07 tháng 9 năm 2004 tại xã B, huyện V, tỉnh Hà Giang. Nơi cư trú: Thôn P, xã B, huyện V, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; số căn cước công dân: 002204006952, ngày cấp 01/3/2023, nơi cấp: Cục CSQLHC và TTXH; con ông Hoàng Văn T1, sinh năm 1977 và bà Châu Thị N, sinh năm 1976; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 16/5/2023, bị công an xã B, huyện V, tỉnh Hà Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành "Tham gia tụ tập nhiều người ở nơi công cộng, gây mất trật tự công cộng" bằng hình thức phạt tiền với số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng). Hiện chưa hết thời gian để được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; nhân thân: Ngày 19/10/2020, bị công an huyện V, tỉnh Hà Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản" bằng hình thức cảnh cáo, hiện đã chấp hành xong; bị bắt tạm giữ từ ngày 19/6/2023, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện B, tỉnh Hà Giang; có mặt.

- Bị hại: Anh Lý Trường H, sinh ngày 06/3/2003; nơi cư trú: Thôn C, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Giang; có mặt

- Người làm chứng:

+ Anh Lèng Văn V, sinh ngày 10/10/2007; vắng mặt. Người đại diện hợp pháp ông Lèng Văn Đ (là bố đẻ của anh Lèng Văn V), sinh năm 1987; vắng mặt.

+ Anh Lương Chung Đ1, sinh ngày 27/10/2006; vắng mặt. Người đại diện hợp pháp ông Lương Văn K (là bố đẻ của anh Lương Chung Đ1); vắng mặt.

+ Anh Lưu Ngọc K1, sinh ngày 21/9/2004; vắng mặt.

+ Anh Bàn Văn T2, sinh ngày 04/5/2004; vắng mặt.

+ Anh Lý Đại V1, sinh ngày 10/8/2008; vắng mặt. Người đại diện hợp pháp ông Lý Văn D, sinh năm 1988 (là bố đẻ của anh Lý Đại V1); có mặt.

+ Anh Lý Duy M, sinh ngày 09/3/2006 vắng mặt. Người đại diện hợp pháp bà Lý Thị S, sinh năm 1982; có mặt.

+ Anh Lý Thanh C, sinh ngày 17/02/2005; vắng mặt.

+ Anh Trần Văn P, sinh ngày 28/4/2003; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 17/6/2023, Hoàng Quang T, sinh năm 2004, trú tại thôn P, xã B, huyện V, tỉnh Hà Giang đi đến nhà Lèng Văn V, sinh năm 2007, trú tại thôn M, xã B, huyện V để chơi và ăn cơm ở đó. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày thêm Hoàng Văn Đ2, sinh năm 2000, trú tại thôn P, xã Đ, huyện B, Lương Chung Đ1, sinh năm 2006, trú tại thôn N, xã N, huyện V; Lưu Ngọc K1, sinh năm 2004, trú tại thôn P, xã N, huyện V cũng đến nhà Vụ ăn cơm. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, T thấy Đại cãi chửi nhau với ai đó qua điện thoại nên đã lấy điện thoại của Đại để nghe và hỏi Đ2 là ai thì Đ2 nói vừa chửi nhau với một người tên là Đại V1 nên T nghe tiếp điện thoại của Đ2 và hỏi người đang ở đầu dây bên kia "*bọn mày thích làm sao*" thì người ở đầu dây điện thoại bên kia nói "*chúng mày thích đánh nhau thì đi theo đường xuống ủy ban xã Đ*". Nghe thấy vậy, T tắt điện thoại và đưa cho Đ2 rồi hỏi Đ1, K1, V, Đ2 "*có ai đi cùng không*" và được mọi người đồng ý. Sau đó T bảo K1 lấy xe máy đưa mình về nhà. Trên đường đi, T và K1 không nói chuyện, trao đổi gì với nhau về việc đánh nhau. Khi về đến nhà mình, T bảo K1 đỗ xe cách nhà khoảng 50m và chờ T, còn T một mình đi ra phía sau nhà cũ và lấy 01 (*một*) khẩu súng còn do T tự chế, sau đó T cởi chiếc áo phông màu xanh đang mặc và cuộn quanh khẩu súng. Xong việc, T cầm theo khẩu súng đã được cuộn bằng chiếc áo của mình đi ra chỗ K1 đang đứng chờ và bảo K1 quay xe đi về hướng đi xã Đ, huyện B. Khi đi đến khu vực cầu gần nhà Vụ, T thấy Đ1, Đ2, V đang chờ ở đó nên bảo T K1 dừng cho Đ1 lên xe và ngồi phía sau T, còn xe Vụ chở Đ2 ngồi phía sau cùng đi về hướng xã Đ, huyện B. Đến khoảng 23 giờ 30 phút ngày 17/6/2023, T cùng mọi người đến địa phận thôn C, xã Đ. Lúc này T nhìn thấy có một nhóm người gồm Lý Trường H, sinh năm 2003; Bàn Văn T2, sinh năm 2004; Lý Đại V1, sinh năm 2008; Lý Duy M, sinh năm 2006; Lý Thanh C1, sinh năm 2005; Trần Văn P, sinh năm 2003 cùng trú tại thôn C, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Giang đang ngồi ở ven đường nên bảo K1 dừng xe

cách vị trí nhóm của H đang ngồi khoảng 10m, sau đó T cầm theo khẩu súng đi về vị trí nhóm của H chia súng về phía họ và đe dọa "thằng nào bỏ chạy tao bắn chết", nên T2, C1, P, V1, M sợ hãi bỏ chạy, T đã giơ nòng súng lên trời và bắn 02 (hai) phát thì phát ra tiếng kêu "tạch ... tạch", lúc này chỉ còn H không kịp chạy mà đứng tại chỗ. Khi T đến gần vị trí của H, T dí súng vào thái dương bên trái của H và hỏi "mày có phải Đại Việt không?" nhưng H trả lời "không", do không thể phản kháng được đồng thời trước đó đã thấy T bắn chỉ thiên 2 lần đều phát ra tiếng kêu, sợ lần này T bắn thật nên H sợ hãi quỳ xuống và chắp hai tay vào nhau rồi nói "em xin các anh, các anh tha cho em", thì K1 nhặt 01 (một) đoạn gậy dạng lõi gỗ bóc có chiều dài 95cm, đường kính 2,5cm; Đ1 nhặt 01 (một) đoạn gậy dạng gỗ củi bị cháy đen hai đầu có chiều dài 90cm, đường kính phần rộng nhất 7cm ở ven đường gần đó rồi đi đến chỗ H đang quỳ và vụt về phía H, còn V đi ra phía sau lưng đá vào chân H, do bị đau và không thể phản kháng được nên H đã ngã nằm xuống cạnh ven đường. Lúc này qua ánh đèn xe máy, Đ2 nhìn thấy H và nhận ra người quen cùng xã nên đã chạy lại can ngăn Đ1, K1, Vụ không để họ đánh H thì ba người mới dừng lại. Sau đó những người trong nhóm của H chạy đến khiến nhóm người của T bỏ chạy, trong lúc bỏ chạy, K1 và Đ1 vứt lại 02 (hai) đoạn gậy tại ven đường, còn T cầm nòng súng để chạy khiến bóng súng va vào mặt đường bị vỡ, sau đó T cũng vứt nòng súng lại đường và lên xe cùng mọi người trong nhóm của mình bỏ chạy về hướng đi xã B, huyện V. Nhóm người của H đến gần thấy H đang nằm nên T2 đã gọi điện cho bố của H là Lý Ngọc D1 để báo công an xã đến giải quyết vụ việc và đưa H đi cấp cứu.

Ngay sau khi tiếp nhận thông tin của Lý Ngọc D1, công an xã Đ, huyện B đã đến hiện trường lập biên bản sự việc và thu giữ các đồ vật, tài liệu liên quan gồm: 01 (một) đoạn gỗ (dạng lõi gỗ bóc) chiều dài 95cm, đường kính 2,5cm, 01 (một) đoạn gỗ dạng củi bị cháy đen hai đầu, có chiều dài 90cm, đường kính phần rộng nhất 7cm, 05 (năm) mảnh nhựa là một số bộ phận của súng còn tự chế.

Đến chiều ngày 18/06/2022, Công an xã Đ, huyện B phối hợp với Công an xã B, huyện V đến nhà T và đưa T đến trụ sở công an xã Đ, huyện B để làm việc. Quá trình làm việc, T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Nhận thấy vụ việc có dấu hiệu tội phạm nên Công an xã Đ, huyện B đã hoàn thiện và chuyển toàn bộ hồ sơ cùng các đồ vật, tài liệu liên quan cho cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B điều tra, giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 25/08/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 202/QĐ-CSĐT, T3 - Bộ C2 giám định: 05 (năm) vật nghi là nhựa, cụ thể: 01 đoạn ống nhựa màu xám dài 26cm, được quấn dây cao su màu đen nối với một ống nhựa màu trắng dẻo (dạng tiô), đầu cuối nối với một van bằng nhựa, màu đỏ khóa van màu trắng; 01 van màu xám (dạng van khóa nước) có khóa màu cam; 01 mảnh nhựa hình vòng cung, màu xám gắn với một van (dạng van lốp xe); 01 mảnh nhựa hình vòng cung, màu xám, kích thước 5cm x 4,2cm; 01 mảnh nhựa hình vòng cung, màu xám, kích thước 5,5cm x 5,5cm.

Tại bản kết luận giám định số 6358/KL-KTHS ngày 05/9/2023 của V2 Bộ C2, kết luận:

- 01 cụm chi tiết bao gồm: 01 đoạn ống nhựa màu xám dài 26cm, bên ngoài được quấn băng dính và dây cao su màu đen, 02 sợi dây điện nối với 01 công tắc đánh điện; 01 ống nhựa màu trắng dài 40cm gắn với 01 đầu bơm màu đỏ sử dụng được để làm bộ phận đánh điện và thân của súng hơi còn tự chế. Loại súng hơi còn tự chế thuộc súng săn.

- 01 van khóa nước màu xám có tay vặn màu cam; 01 mảnh nhựa không rõ hình, trên thân có gắn 01 van kim loại; 02 mảnh nhựa kích thước lần lượt 5x4,2cm và 5,5x5,5cm không đủ cơ sở để xác định là bộ phận, phụ kiện của súng hơi còn tự chế.

Với hành vi trên, tại Cáo trạng số 62/CT-VKS-BQ ngày 08/9/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang đã truy tố Hoàng Quang T về tội "*Đe dọa giết người*" quy định tại khoản 1 Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Hoàng Quang T về tội "*Đe dọa giết người*"

- Về điều luật và hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 133, Điều 38, Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Quang T từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 19/6/2023).

- Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa anh Lý Trường H yêu cầu bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho anh với tổng số tiền là: 10.000.000^d (*Mười triệu đồng*). Theo đề nghị của anh Lý Trường H, tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Quang T hoàn toàn nhất trí bồi thường cho anh Hợp số tiền là 10.000.000^d (*Mười triệu đồng*). Xét thấy yêu cầu này là hợp pháp cần áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự và các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự, ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại về phần bồi thường.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và các Điều 47 của Bộ luật Hình sự: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: Bị cáo Hoàng Quang T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự có giá ngạch theo quy định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hoàng Quang T thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, nhất trí với bản luận tội của Kiểm sát viên và lời nói sau cùng của bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên của huyện B trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, vắng mặt người làm chứng, nhưng trước đó họ đã có lời khai và có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ vào Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, xét thấy sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử.

[3] Về căn cứ định tội, định khung hình phạt: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng, biên bản sự việc ban đầu (từ bút lục số 02 đến bút lục số 03), tài liệu kiểm tra, xác định nơi xảy ra vụ việc (từ bút lục số 05 đến bút lục số 07), biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu ban đầu (bút lục số 04), bản ảnh vật chứng (bút lục số 76 đến bút lục số 78), biên bản làm việc cho bị cáo và các đối tượng nhận dạng vật chứng (từ bút lục số 83 đến bút lục số 88), kết luận giám định vật chứng (bút lục số 93), tài liệu xác định hiện trường (từ bút lục số 132 đến bút lục số 142), tài liệu thực nghiệm điều tra (từ bút lục số 144 đến bút lục số 158) và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 00 giờ ngày 18/06/2023, Hoàng Quang T có hành vi sử dụng súng còn (*súng tự chế*) dí súng vào thái dương bên trái của Lý Trường H để đe dọa khiến H lo sợ tính mạng bị ảnh hưởng nên phải quỳ xuống van xin đề đảm bảo an toàn tính mạng của mình. Hành vi của bị cáo Hoàng Quang T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đe dọa giết người” quy định tại khoản 1 Điều 133 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, Cáo trạng số 62/CT-VKSQBQ ngày 08/9/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo về tội “Đe dọa giết người” theo khoản 1 Điều 133 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền được sống, quyền được bảo vệ tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã thực hiện tội phạm là xem thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác. Ngoài ra bị cáo là người có nhân thân xấu và có tiền sự, điều đó cho thấy bị cáo có lối sống coi thường pháp luật. Do đó cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo nhằm giáo dục riêng, cũng như để đấu tranh phòng ngừa đối với loại tội phạm này nói chung.

[5] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do vậy khi lượng hình Hội đồng xét xử sẽ xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7] Qua đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự bắt bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

[8] Về áp dụng biện pháp ngăn chặn đối với bị cáo đang bị tạm giam: Căn cứ vào Điều 329 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Xét thấy, cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm việc thi hành án, thời hạn tạm giam đối với bị cáo là 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa anh Lý Trường H yêu cầu bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho anh với tổng số tiền là: 10.000.000^d (Mười triệu đồng). Theo đề nghị của anh Lý Trường H, tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Quang T hoàn toàn nhất trí bồi thường cho anh Hợp số tiền là 10.000.000^d (Mười triệu đồng). Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu này là hợp pháp cần áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự và các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự, ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại về phần bồi thường, sự thỏa thuận này là tự nguyện phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[10] Về xử lý vật chứng, căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xử lý như sau: 01 đoạn gỗ (*dạng lõi gỗ bóc*) hình tròn, dài 95cm, đường kính 2,5cm; 01 đoạn gỗ (*dạng củi*) dài 90cm, đường kính 07cm (*bị cháy đen hai đầu*); 01 áo dài tay có mũ màu xanh có túi hai bên, cũ đã qua sử dụng; 01 đoạn ống nhựa màu xám dài 26cm, bên ngoài được quấn băng dính và dây cao su màu đen, 02 sợi dây điện nối với 01 công tắc đánh điện; 01 ống nhựa màu trắng dài 40cm gắn với 01 đầu bơm màu đỏ; 01 van khóa nước màu xám có tay vặn màu cam; 01 mảnh nhựa không rõ hình, trên thân có gắn 01 van kim loại; 02 mảnh nhựa kích thước lần lượt 5x4,2cm và 5,5x5,5cm. Đây là vật chứng dùng vào việc phạm tội và là vật chứng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[11] Đối với Lương Trung Đ3, Lưu Ngọc K1, Lèng Văn V là những người trực tiếp đánh Lý Trường H sau khi thấy Hoàng Quang T đe dọa H. Quá trình điều tra, cả Đ3, K1, V đều khẳng định trước khi đi đến xã Đ, huyện B, T chỉ rủ mọi người đi đánh nhau chứ không trao đổi bất cứ nội dung gì liên quan đến việc dùng súng đe dọa Lý Trường H và nhóm người của H. Khi đến hiện trường sự việc, T cũng không bàn bạc, trao đổi gì với cả ba người. Chỉ đến khi nhìn thấy H quỳ xuống xin T thì Đ3, K1, V muốn ra oai với H và nhóm của H nên đã tự ý tìm công cụ để đánh H. Lời khai của Đ3, K1, V hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo Hoàng Quang T và bị hại. Do đó không có căn cứ để xác định Đ3, K1, V đồng phạm với Hoàng Quang T về hành vi Đe dọa giết người. Do vậy Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[12] Đối với thương tích Lương Trung Đ3, Lưu Ngọc K1, Lèng Văn V gây ra cho bị hại Lý T, quá trình điều tra, bị hại khẳng định các vết thương do Đ3, K1, V gây ra chỉ là vết thương phần mềm, sau khi điều trị đã khỏi và không để lại thương tích gì. Ngày 28/08/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B ban hành quyết định trưng cầu giám định số 204, trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh H giám định tỷ lệ tổn hại phần trăm sức khỏe do thương tích gây nên đối với Lý Trường H nhưng H đã làm đơn từ chối giám định, đồng thời giải quyết xong vấn đề dân sự đối với Đ3, K1, V. Cơ quan điều tra đã áp dụng biện pháp dẫn giải có sự chứng kiến của người nhà bị hại và chính quyền địa phương nhưng Hợp nhất quyết từ chối và không đi giám định. Do đó không có căn cứ để xử lý Đ3, K1, V về hành vi Cố ý gây thương tích trong vụ án này. Căn cứ vào các tài liệu thu thập trong hồ sơ, ngày 05/09/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã ra các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đ3, K1, V về hành vi cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự quy định tại điểm a khoản 5 Điều 7 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội theo quy định của pháp luật. Do vậy Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[13] Đối với Hoàng Văn Đ2 là người đi cùng nhóm của bị cáo Hoàng Quang T, quá trình xảy ra sự việc, Đ2 không có hành vi đe dọa hay đánh bị hại Lý T mà Đ2 còn vào can ngăn không cho nhóm người của bị cáo T đánh H. Lời khai của Đ2 phù hợp với lời khai của Hoàng Quang T và các tài liệu có trong hồ sơ, do đó không có căn cứ để xử lý hình sự và xử phạt vi phạm hành chính đối với Đ2 trong vụ án này. Do vậy Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[14] Quá trình điều tra xác định, rạng sáng ngày 18/06/2023, Lưu Ngọc K1 điều khiển xe mô tô chở T, Đ3 đi đến xã Đ đã vi phạm quy định Luật giao thông đường bộ về chở quá số người quy định khi tham gia giao thông. Do đó căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ, ngày 05/09/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã có công văn số 122 chuyển tài liệu liên quan cho Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện B đề nghị xử lý hành vi của K1 theo quy định của pháp luật. Do vậy Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[15] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 133, Điều 38, Điều 50, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 329, Điều 331, Điều 333, Điều 336 và Điều 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Quang T phạm tội “Đe dọa giết người”.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Quang T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 19/6/2023).

Tiếp tục tạm giam bị cáo Hoàng Quang T để bảo đảm việc thi hành án, thời hạn tạm giam đối với bị cáo là 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại về phần bồi thường. Buộc bị cáo Hoàng Quang T phải bồi thường cho anh Lý Trường H; nơi cư trú: Thôn C, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Giang số tiền 10.000.000^d (Mười triệu đồng).

"Số tiền nói trên kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu số tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác."

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ: 01 đoạn gỗ (dạng lõi gỗ bóc) hình tròn, dài 95cm, đường kính 2,5cm; 01 đoạn gỗ (dạng củi) dài 90cm, đường kính 07cm (bị cháy đen hai đầu); 01 áo dài tay có mũ màu xanh có túi hai bên, cũ đã qua sử dụng; 01 đoạn ống nhựa màu xám dài 26cm, bên ngoài được quấn băng dính và dây cao su màu đen, 02 sợi dây điện nối với 01 công tắc đánh điện; 01 ống nhựa màu trắng dài 40cm gắn với 01 đầu bơm màu đỏ; 01 van khóa nước màu xám có tay vặn màu cam; 01 mảnh nhựa không rõ hình, trên thân có gắn 01 van kim loại; 02 mảnh nhựa kích thước lần lượt 5x4,2cm và 5,5x5,5cm.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan công an huyện B và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Quang ngày 14/9/2023).

5. Về án phí: Bị cáo Hoàng Quang T phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí án phí hình sự sơ thẩm và 500.000^d (Năm trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Công an huyện Bắc Quang (02 bản);
- UBND xã Bạch Ngọc huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Chi cục THADS huyện Bắc Quang;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, THA phạt tù.

Hà Tuấn Vĩnh